

Số: 285 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 24 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026-2030 của thành phố Hải Phòng

Thực hiện Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

Thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 06/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030.

Căn cứ kết quả điều tra, khảo sát và công bố PCI 2025 tại Báo cáo Kinh tế tư nhân Việt Nam 2025 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, thành phố Hải Phòng xếp hạng trong nhóm 5 địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tiêu biểu toàn quốc, đồng thời là địa phương duy nhất có 7/9 chỉ số thành phần nằm trong nhóm 10 địa phương có điểm số và thứ hạng cao nhất.

Nhằm khắc phục những hạn chế và phát huy thế mạnh, tạo bước đột phá mạnh mẽ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng trong nhóm địa phương dẫn đầu về chỉ số PCI, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026-2030 của thành phố Hải Phòng với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

Đến năm 2030, thành phố Hải Phòng tiếp tục giữ vững chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tốt với các mục tiêu cụ thể như sau:

- Phấn đấu giữ vững thứ hạng PCI của thành phố trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu toàn quốc, phấn đấu trong nhóm 3; tổng điểm PCI đạt từ 73 điểm trở lên.
- Chú trọng cải thiện mạnh điểm số và phấn đấu duy trì thứ hạng trong nhóm 3 địa phương dẫn đầu đối với 03 chỉ số có trọng số lớn (15%), bao gồm: (1) Tính minh bạch; (2) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; (3) Chính quyền kiến tạo.
- Đến năm 2030, phấn đấu 09 chỉ số thành phần đạt mức điểm và thứ hạng như sau:

- Chỉ số Gia nhập thị trường đạt từ 8,0 điểm trở lên, trong nhóm 05 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Tiếp cận nguồn lực đạt từ 7 điểm trở lên, trong nhóm 03 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Tính minh bạch đạt từ 7,6 điểm trở lên, trong nhóm 03 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính đạt từ 9 điểm trở lên, trong nhóm 03 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Chi phí không chính thức đạt từ 8 điểm trở lên, trong nhóm 10 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng đạt từ 7,5 điểm trở lên, trong nhóm 05 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đạt từ 7,0 điểm trở lên, trong nhóm 05 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Thiết chế pháp lý đạt từ 7,0 điểm trở lên, trong nhóm 10 địa phương có thứ hạng cao nhất.

- Chỉ số Chính quyền kiến tạo đạt từ 7,0 điểm trở lên, trong nhóm 03 địa phương có thứ hạng cao nhất.

II. YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò, ý nghĩa của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với sự phát triển và vị thế của thành phố Hải Phòng.

2. Xây dựng niềm tin giữa cộng đồng doanh nghiệp và chính quyền thành phố; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thuận lợi, hấp dẫn, minh bạch; gắn phát triển kinh tế với xây dựng hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường và thực hiện chuyển đổi xanh.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn lực và triển khai các chính sách hỗ trợ hiệu quả hơn. Nâng cao năng lực cạnh tranh cốt lõi và sự phát triển bền vững thực chất của khu vực kinh tế tư nhân với vai trò động lực quan trọng nhất của nền kinh tế.

4. Chủ động nghiên cứu, thí điểm và nhân rộng các giải pháp đột phá về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), mô hình hỗ trợ doanh nghiệp để nâng cao chất lượng điều hành kinh tế của thành phố.

5. Triển khai các giải pháp tối ưu để nâng cao điểm số Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị tập trung vào 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao tính minh bạch, tăng tốc chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

- Nghiên cứu, ứng dụng đưa các công cụ AI có bản quyền vào khu vực công theo lộ trình, có kiểm soát để phục vụ cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số, tạo bước đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố.

- Tiếp tục đổi mới sáng tạo, nâng cấp các mô hình hỗ trợ doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, nhất là hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến gắn với chuyển đổi số và ứng dụng AI.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, tăng tính thời sự, tiện ích và hấp dẫn của Cổng Thông tin điện tử thành phố; ứng dụng AI trong giải đáp, hướng dẫn thủ tục để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, Cổng Thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, doanh nghiệp thành phố Hải Phòng.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh

- Tập trung đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ phát triển hệ thống giao thông, cảng biển, logistics, hạ tầng số, hạ tầng năng lượng; mở rộng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Chủ động tiếp cận các tập đoàn, doanh nghiệp lớn, nhà đầu tư chiến lược; tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ, hỗ trợ nhà đầu tư hiện hữu mở rộng sản xuất, đồng thời phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp trong quảng bá môi trường đầu tư của thành phố.

- Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; đẩy mạnh đào tạo nhân lực kỹ thuật, công nghệ cao, logistics, chuyển đổi số và các ngành công nghiệp chủ lực; đồng thời cải thiện các điều kiện về nhà ở, dịch vụ và môi trường sống nhằm thu hút lao động chất lượng cao.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tránh chồng chéo, trùng lặp để giảm gánh nặng cho doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm, đảm bảo môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

- Lấy sự hài lòng của doanh nghiệp làm tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu.

- VCCI Chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố chủ động phát huy vai trò cầu nối giữa chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp, tích cực tham gia góp ý, phản biện, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và cải cách thủ tục hành chính.

3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tháo gỡ các điểm nghẽn

- Thường xuyên thực hiện đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú để nắm bắt và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Chủ động nắm bắt nhu cầu, hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng với biến động kinh tế và thị trường.

- Hướng tới thực hiện số hóa toàn diện và triển khai dịch vụ công toàn trình cho tất cả thủ tục hành chính, hạn chế tối đa tiếp xúc trực tiếp hướng tới chi phí tuân thủ tối thiểu và phân đầu chi phí không chính thức bằng không.

- Tăng cường tuyên truyền về các chính sách mới, thông tin các chính sách sắp có sự điều chỉnh, thay đổi trên các kênh chính thống để doanh nghiệp dễ theo dõi, nắm bắt, chủ động có phương án kinh doanh thích ứng, linh hoạt.

- Hỗ trợ, giải đáp, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quy định, thủ tục hành chính theo chức năng, thẩm quyền.

- Khai thông thị trường đầu ra và kết nối chuỗi cung ứng: Thực hiện chương trình xúc tiến thương mại có trọng tâm; kết nối “Cung - Cầu”; Thúc đẩy liên kết, hợp tác hiệu quả giữa doanh nghiệp trong nước, giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước theo các chuỗi giá trị cụ thể.

4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện việc tiếp cận đất đai

- Rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

- Tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.

- Chủ động tạo quỹ đất sạch để đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Công khai thông tin về các quỹ đất sạch bán đấu giá kêu gọi nhà đầu tư, các dự án có sử dụng đất kêu gọi đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phần của Sở Nông nghiệp và Môi trường để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Xây dựng bản đồ số về quỹ đất sạch trên toàn địa bàn thành phố.

- Giải đáp trực tiếp các vướng mắc về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp để hiểu rõ khi thực hiện các thủ tục hành chính; Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của thành phố.

5. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp nâng cao điểm số, thứ hạng của những chỉ số thành phần bị giảm điểm và hạ thứ bậc

- Căn cứ vào kết quả chỉ số PCI do VCCI công bố hàng năm, phân tích chi tiết, đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế trong thực hiện các chỉ số thành phần PCI.

- Phát huy những điểm mạnh đã đạt được trong thực hiện chỉ số PCI, tiếp tục cải thiện theo hướng ngày càng đổi mới và hoàn thiện.

- Phân tích nguyên nhân đối với chỉ số bị giảm điểm và hạ bậc xếp hạng, từ đó khắc phục tồn tại, hạn chế, học hỏi kinh nghiệm từ các địa phương có nhiều cải cách mang tính đột phá, tìm cách làm mới để cải thiện cho năm tiếp theo.

- Đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và cấp xã (DCCI) để nâng cao chất lượng điều hành kinh tế, qua đó các Sở, ban, ngành, địa phương sẽ khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao chất lượng trong công tác điều hành kinh tế tại các ngành, các cấp, đồng thời là căn cứ để Ủy ban nhân dân thành phố đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm củng cố điểm số và thứ hạng của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong giai đoạn 2026 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị được phân công chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể hằng năm tại đơn vị và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch cụ thể hằng năm.

- Nâng cao điểm số và thứ hạng của đơn vị đối với Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (*trên Cổng Dịch vụ công quốc gia*), góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI của thành phố.

- Khi có kết quả công bố PCI hằng năm, chủ động phân tích, báo cáo, đánh giá các chỉ tiêu được giao chủ trì, gửi về Sở Tài chính tổng hợp.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Kế hoạch này sâu rộng trong các ngành, các cấp, đặc biệt là cấp xã.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch nâng cao chỉ số PCI hằng năm tại các Sở, ban, ngành, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, đơn vị.

- Hằng năm, khi có kết quả công bố PCI, chủ động phân tích, đánh giá chi tiết kết quả các chỉ số, đề xuất xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số PCI.

- Tổ chức tìm hiểu, học tập kinh nghiệm tại một số địa phương có điểm số cao về các chỉ số thành phần PCI; có mô hình cải cách mang tính đột phá, sáng

tạo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giải quyết thủ tục hành chính; xếp thứ hạng cao về chỉ số PCI để đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh chung của thành phố.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố: Căn cứ kết quả, thời hạn báo cáo của các đơn vị để thực hiện đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm đối với các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.

5. VCCI Chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, các hiệp hội, hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố tích cực đóng góp, hiến kế cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của thành phố trong giai đoạn mới.

6. Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố, Chuyên đề an ninh Hải Phòng - Báo Công an nhân dân tăng cường tuyên truyền về công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và cấp xã (DCCI).

7. Các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo nhiệm vụ cùng với Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) hằng năm, gửi Sở Tài chính tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

(Gửi kèm Phụ lục I, Phụ lục II)

Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, các PVP UBND TP;
- HH DN TP, VCCI CN Duyên hải Bắc Bộ, LMHTX TP, các hội, hiệp hội DN, doanh nhân trên địa bàn TP;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Chuyên đề an ninh Hải Phòng - Báo Công an nhân dân, Cổng TTĐT TP;
- Các Phòng CV UBND TP;
- Lưu: VT, Đ.D.Vượng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trung Kiên

PHỤ LỤC I
MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH (PCI)
GIẢI ĐOẠN 2026-2030 TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(kèm theo Kế hoạch số **285** /KH-UBND ngày **24** tháng **7** năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Đến năm 2030	Chỉ số PCI	Chỉ số 1: Gia nhập thị trường	Chỉ số 2: Tiếp cận nguồn lực	Chỉ số 3: Tính minh bạch	Chỉ số 4: Chi phí tuân thủ hành chính	Chỉ số 5: Chi phí không chính thức	Chỉ số 6: Cạnh tranh bình đẳng	Chỉ số 7: Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp	Chỉ số 8: Thiết chế pháp lý	Chỉ số 9: Chính quyền kiến tạo
1	Điểm số	≥ 73	$\geq 8,0$	$\geq 7,0$	$\geq 7,6$	$\geq 9,0$	≥ 8	$\geq 7,5$	$\geq 7,0$	$\geq 7,3$	$\geq 7,0$
2	Thứ hạng*	Nhóm 5, phần đầu nhóm 3	5	3	3	3	10	5	3	10	3

Ghi chú:

(*) Thứ hạng được hiểu là phần đầu trong nhóm từ vị trí thứ 1 đến vị trí ghi trong bảng (ví dụ: 5 là từ hạng 1 đến hạng 5).

PHỤ LỤC II

Nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026-2030 tại thành phố Hải Phòng

(kèm theo Kế hoạch số **286** /KH-UBND ngày **24** tháng **7** năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành/Bắt đầu vận hành
I	Nâng cao tính minh bạch, tăng tốc chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)					
1	Ứng dụng đưa các công cụ AI có bản quyền vào khu vực công theo lộ trình, có kiểm soát phục vụ cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số để cán bộ công chức nâng cao năng suất, chất lượng thực thi công vụ tốt hơn.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - UBND cấp xã	Trợ lý ảo AI dành cho cán bộ, công chức	Quý III/2026	Quý III/2027
2	Đề xuất, triển khai các mô hình hỗ trợ doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số và ứng dụng AI.	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - UBND cấp xã		Mỗi cơ quan duy trì ít nhất 01 mô hình hỗ trợ doanh nghiệp	2026-2030	2026-2030
3	Đổi mới, nâng cao chất lượng Cổng Thông tin điện tử thành phố, Cổng Thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, doanh nghiệp thành phố Hải Phòng.	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (Cổng Thông tin điện tử thành phố)		- Tính năng mới, chuyên mục mới - Chatbot hỗ trợ người truy cập	2026-2027	Quý II/2027
II	Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh					
4	Xây dựng và triển khai chương trình xúc tiến đầu tư có trọng tâm; chủ động tiếp cận các tập đoàn, nhà đầu tư chiến lược; hỗ trợ các doanh nghiệp hiện hữu mở rộng sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố.	- Sở Tài chính - Ban Quản lý KTT HP	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Chương trình xúc tiến đầu tư; hội nghị	Hàng năm	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành/Bắt đầu vận hành
5	Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của các ngành công nghiệp chủ lực, logistics, công nghệ cao và chuyển đổi số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Chương trình đào tạo, biên bản hợp tác, số lượng lao động được đào tạo	Hằng năm	2026-2030
6	Phát huy vai trò của VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trong đối thoại, phản biện chính sách và hỗ trợ doanh nghiệp; tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại giữa chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp.	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố		Hội thảo; báo cáo kiến nghị; đề xuất chính sách	Hằng năm	2026-2030
III	Tăng cường hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân					
7	Tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ, tăng cường đối thoại theo chuyên đề, lĩnh vực.	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - UBND cấp xã	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Hội nghị đối thoại định kỳ	Hằng năm	Quý IV hằng năm
8	Cập nhật, tuyên truyền về các chính sách mới, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đang xin ý kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Sở Tư pháp	- Các Sở, ban, ngành - UBND cấp xã - Cổng Thông tin điện tử thành phố; Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình, các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn thành phố	Các tin, bài, phóng sự	Thường xuyên	Thường xuyên
9	Xây dựng chuyên mục Kết nối “Cung - Cầu” giữa các doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI, hợp tác xã, hộ kinh doanh) trên Cổng thông tin điện tử của Sở.	Sở Công Thương	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử thành phần	Quý III/2026	Quý II/2027 và cập nhật thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành/Bắt đầu vận hành
10	Tổ chức các hội nghị thúc đẩy liên kết, hợp tác trong lĩnh vực công thương giữa doanh nghiệp lớn với doanh nghiệp nhỏ và vừa, giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước theo các chuỗi giá trị cụ thể; giữa doanh nghiệp thành phố Hải Phòng và doanh nghiệp các địa phương khác.	Sở Công Thương	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 hội nghị kết nối	2026-2030	Quý IV hằng năm
11	Thực hiện kết nối nhu cầu liên kết, hợp tác giữa các doanh nghiệp thành phố, giữa doanh nghiệp thành phố Hải Phòng và doanh nghiệp địa phương khác.	Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Mỗi năm tổ chức ít nhất 02 hội nghị kết nối	2026-2030	Quý IV hằng năm
IV	Cải thiện việc tiếp cận đất đai					
12	Xây dựng bản đồ số về quỹ đất sạch trên toàn địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Xây dựng	Bản đồ số	2026-2027	Năm 2027
13	Tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	Các văn bản đề xuất/ Quyết định thu hồi	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên
14	Công khai, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận, khai thác sử dụng thông tin đất đai trên hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	Văn bản triển khai, hướng dẫn/ Hội nghị tập huấn triển khai	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên



STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành/Bắt đầu vận hành
V	Nâng cao điểm số, thứ hạng của những chỉ số thành phần bị giảm điểm và hạ thứ bậc					
15	Hàng năm phân tích chi tiết, đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế trong thực hiện các chỉ số thành phần PCI của thành phố sau khi VCCI công bố.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - UBND cấp xã	Báo cáo đánh giá kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh PCI của thành phố	Hàng năm	Quý III hàng năm
16	Đề xuất, tham mưu xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) hàng năm.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - UBND cấp xã - VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Hàng năm	Quý III hàng năm
17	Thực hiện đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và cấp xã (DCCI) hàng năm.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành có liên quan - UBND cấp xã - VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố	Báo cáo kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DCCI)	Hàng năm	Quý IV hàng năm